

Số: 21/2019/QĐST-DS

Mỹ Tú, ngày 04 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Cao Thanh Nhanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Lâm.

2. Ông Lý Thanh Chiều.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị V.**

Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Sơn Thị P.**, là Luật sư trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Bà **Hứa Thị S.**

Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

(Tất cả đều có mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Hứa Thị S đồng ý trả nợ 04 dây hụi cho bà Lâm Thị V với số tiền tổng cộng là **77.000.000 đồng** (bảy mươi bảy triệu đồng), tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04 tháng 9 năm 2019), trong đó gồm:

- Dây hụi thứ nhất, là hụi mùa mở vào ngày 13 tháng 5 năm 2013, giá 2.000.000 đồng/chân.

- Dây hụi thứ hai, là hụi tháng mở vào ngày 24 tháng 01 năm 2016, giá 1.000.000 đồng/chân.

- Dây hụi thứ ba, là hụi tháng mở vào ngày 24 tháng 5 năm 2016, giá 1.000.000 đồng/chân.

- Dây hụi thứ tư, là hụi tháng mở vào ngày 10 tháng 01 năm 2017, giá 1.000.000 đồng/chân.

2.2. Về thời gian và địa điểm giao trả tiền:

- Vào ngày 30 tháng 9 năm 2019, bà S trả cho bà V số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

- Vào ngày 24 tháng 10 năm 2019, bà S trả cho bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 25 tháng 11 năm 2019, bà S trả cho bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 24 tháng 12 năm 2019, bà S trả bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 06 tháng 02 năm 2020, bà S trả bà V số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

- Vào ngày 24 tháng 02 năm 2020, bà S trả bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 24 tháng 3 năm 2020, bà S trả bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 24 tháng 4 năm 2020, bà S trả bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 29 tháng 5 năm 2020, bà S trả bà V số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

- Vào ngày 24 tháng 6 năm 2020, bà S trả bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 24 tháng 7 năm 2019, bà S trả bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 24 tháng 8 năm 2019, bà S trả bà V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Vào ngày 30 tháng 9 năm 2020, bà S trả bà V số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

- Vào ngày 23 tháng 10 năm 2019, bà S trả bà V số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), là dứt nợ.

Hai bên giao nhận tiền cho nhau tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Lâm Thị V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Hứa Thị S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền vốn còn phải thi hành án với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự đều là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp miễn tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh